

2.4. Chênh lệch tỷ giá hối đoái (sau đây gọi tắt là chênh lệch tỷ giá) là chênh lệch giữa tỷ giá ghi sổ kế toán với tỷ giá quy đổi tại thời điểm điều chỉnh của cùng một loại ngoại tệ.

3. Các đối tượng quy định tại điểm 1 có các nghiệp vụ ngoại tệ thực hiện hạch toán các khoản chênh lệch tỷ giá theo quy định của chế độ kế toán hiện hành.

Tỷ giá quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam thực hiện theo quy định tại Thông tư số 77/1998/TT-BTC ngày 06/6/1998 của Bộ Tài chính hướng dẫn tỷ giá quy đổi ngoại tệ ra Đồng Việt Nam sử dụng trong hạch toán kế toán ở doanh nghiệp.

4. Những ngoại tệ mà Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không công bố tỷ giá quy đổi ra Đồng Việt Nam thì thống nhất quy đổi thông qua đồng Đô la Mỹ”.

### III. Điều khoản thi hành.

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký và áp dụng cho việc quyết toán tài chính và quyết toán thuế từ năm tài chính 2000 trở đi (kể cả đối với các doanh nghiệp kết thúc năm tài chính vào năm 2000). Các quy định khác tại Thông tư số 44/TC-TCĐN ngày 08/7/1997 của Bộ Tài chính không trái với các quy định tại Thông tư này vẫn còn hiệu lực thi hành.

2. Mọi quy định trước đây về xử lý tài chính các khoản chênh lệch tỷ giá ngoại tệ tại các doanh nghiệp hoặc bên nước ngoài hợp doanh trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính  
*Thủ trưởng*

TRẦN VĂN TÁ

## BỘ Y TẾ

### QUYẾT ĐỊNH số 3192/2000/QĐ-BYT ngày 11/9/2000 về việc ban hành bản Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nghiệp vụ Y thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

#### BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

*Căn cứ Nghị định số 68/CP ngày 11/10/1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 01/1998/NĐ-CP ngày 03/1/1998 của Chính phủ về hệ thống tổ chức y tế địa phương và Thông tư liên tịch số 02/1998/TTLT-BYT-BTCCBCP ngày 27/6/1998 của liên Bộ Y tế - Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 01/1998/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Điều trị - Bộ Y tế,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nghiệp vụ Y thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành, các quy định trước đây trái với quy định trong Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 3.** Các Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ



Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Điều trị - Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Y tế

**ĐỖ NGUYỄN PHƯƠNG**

## **QUY ĐỊNH chức năng, nhiệm vụ của Phòng Nghiệp vụ Y thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 3192/2000/QĐ-BYT ngày 11/9/2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế).*

### **I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG**

Phòng Nghiệp vụ Y thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác chuyên môn nghiệp vụ y và phát triển khoa học kỹ thuật trong ngành y tế.

### **II. NHIỆM VỤ**

1. Phối hợp với các phòng chức năng, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh xây dựng phương án và chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện kế hoạch công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, điều dưỡng chăm sóc phục vụ người bệnh, phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai, dịch bệnh tại địa phương.

2. Triển khai hướng dẫn, theo dõi và giám sát việc thực hiện các quy chế, quy trình kỹ thuật,

chế độ chuyên môn đồng thời đánh giá hiệu quả hoạt động về chuyên môn nghiệp vụ trong công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh, điều dưỡng chăm sóc phục vụ người bệnh, phục hồi chức năng và phòng chống thiên tai, dịch bệnh của các đơn vị y tế trực thuộc Sở Y tế, y tế các cơ quan, xí nghiệp, trường học... và y tế tư nhân đóng trên địa bàn tỉnh.

3. Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch của ngành về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.

4. Theo dõi, đánh giá và phân tích diễn biến mô hình bệnh tật trên địa bàn tỉnh, đề xuất phương án củng cố, phát triển mạng lưới phòng bệnh, khám chữa bệnh.

5. Đề xuất việc nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; phối hợp xây dựng kế hoạch cung cấp thuốc thiết yếu để đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, khám chữa bệnh cho các cơ sở y tế của tỉnh.

6. Là đầu mối triển khai và theo dõi thực hiện công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật hiện đại phục vụ cho sự phát triển của ngành. Tham gia đề xuất nhu cầu và phối hợp thực hiện công tác đào tạo về chuyên môn, kỹ thuật đối với tất cả các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

7. Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế về mặt chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác giám định y khoa, giám định pháp y, pháp y tâm thần, quản lý sức khỏe.

8. Phối hợp với thanh tra Sở Y tế để thanh tra, kiểm tra chuyên ngành y tế về công tác khám, chữa bệnh, vệ sinh an toàn lao động, quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng, chống dịch bệnh.

9. Tham gia giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến chuyên môn, kỹ thuật trong phòng bệnh và khám, chữa bệnh.

10. Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế trong việc quản lý về chuyên môn nghiệp vụ đối với các cơ



sở hành nghề y, y học cổ truyền tư nhân, bán công, dân lập theo quy định của pháp luật.

11. Thống kê, tổng hợp báo cáo về công tác chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Y tế giao.

### III. TỔ CHỨC

1. Lãnh đạo: Trưởng phòng và 2 Phó trưởng phòng giúp việc (trong đó 1 Phó trưởng phòng là y tá - điều dưỡng trưởng, nếu có đủ các tiêu chuẩn nghiệp vụ).

2. Biên chế: Nằm trong biên chế của Văn phòng Sở.

### IV. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Nằm trong kinh phí hoạt động của Văn phòng Sở.

### V. MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

1. Phòng Nghiệp vụ Y chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Sở Y tế.

2. Phòng Nghiệp vụ Y chịu sự chỉ đạo về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế (Vụ Điều trị, Vụ Bảo vệ bà mẹ trẻ em và kế hoạch hóa gia đình, Vụ Y học cổ truyền, Vụ Khoa học và Đào tạo, Vụ Y tế dự phòng và Cục Quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm).

3. Phòng Nghiệp vụ Y có mối quan hệ phối hợp với các phòng thuộc Văn phòng Sở, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế và các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh./.

Bộ trưởng Bộ Y tế

**ĐỖ NGUYỄN PHƯƠNG**

**QUYẾT ĐỊNH số 3204/2000/QĐ-BYT**  
ngày 11/9/2000 về việc bãi bỏ  
Thông tư liên Bộ số 11/TTLB ngày  
19/9/1997 của liên Bộ Y tế, Tài  
chính, Lao động - Thương binh và  
Xã hội và Ban Vật giá Chính phủ.

### BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

*Căn cứ Nghị định số 68/CP ngày 11/10/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 58/1998/NĐ-CP ngày 13/8/1998 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Bảo hiểm y tế;*

*Căn cứ ý kiến nhất trí của Bộ Tài chính tại Công văn số 3302/TC-HCSN ngày 14/8/2000, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2330/LĐT BXH-TL ngày 19/7/2000, Ban Vật giá Chính phủ tại Công văn số 635/BVGCP-CNTDDV ngày 21/7/2000;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Điều trị, Vụ Pháp chế - Bộ Y tế và Tổng Giám đốc Bảo hiểm y tế Việt Nam,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Bãi bỏ Thông tư liên Bộ số 11/TTLB ngày 19/9/1997 của liên Bộ Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Vật giá Chính phủ sửa đổi một số điểm của Thông tư liên Bộ số 14/TTLB ngày 30/9/1995 của liên Bộ Y tế - Tài chính - Lao động - Thương binh và Xã hội - Ban Vật giá Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.